

Số: 137 /KH-UBND

Đồng Nai, ngày 31 tháng 5 năm 2023

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết định số 1393/QĐ-LĐTBXH ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc phê duyệt Dự án “Nâng cao hiệu quả công tác cai nghiện ma túy và phòng ngừa nghiện ma túy đối với nhóm người có nguy cơ cao và người sử dụng trái phép chất ma túy” giai đoạn 2023 - 2025 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

Thực hiện Quyết định số 1393/QĐ-LĐTBXH ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc phê duyệt Dự án “Nâng cao hiệu quả công tác cai nghiện ma túy và phòng ngừa nghiện ma túy đối với nhóm người có nguy cơ cao và người sử dụng trái phép chất ma túy”; UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 1393/QĐ-LĐTBXH ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng và hiệu lực, hiệu quả quản lý của các cấp chính quyền, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và quần chúng nhân dân trong công tác cai nghiện ma túy, quản lý sau cai nghiện ma túy và hòa nhập cộng đồng cho người sau cai nghiện ma túy; phòng ngừa nghiện ma túy đối với nhóm người có nguy cơ cao và người sử dụng trái phép chất ma túy.

b) Đẩy mạnh tuyên truyền về các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và của tỉnh về công tác cai nghiện, quản lý sau cai nghiện và hòa nhập cộng đồng cho người sau cai nghiện ma túy; công tác phòng ngừa nghiện ma túy đối với nhóm người có nguy cơ cao và người sử dụng trái phép chất ma túy.

c) Công tác cai nghiện, quản lý sau cai nghiện và hòa nhập cộng đồng cho người sau cai nghiện ma túy; phòng ngừa nghiện ma túy đối với nhóm người có nguy cơ cao và người sử dụng trái phép chất ma túy cần được lồng ghép với việc thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp trong các chương trình kinh tế - xã hội khác nhằm phát huy và sử dụng có hiệu quả tối đa các nguồn lực. Chú trọng công tác kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ về cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy, phòng ngừa nghiện ma túy đối với nhóm người có nguy cơ cao và người sử dụng trái phép chất ma túy phấn đấu đạt và vượt các chỉ tiêu nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh đề ra hàng năm.

2. Yêu cầu

a) Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Phòng, chống ma túy, Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; Nghị định số 105/2021/NĐ-CP ngày 04 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phòng, chống ma túy; Quyết định số 1452/QĐ-TTg ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình phòng, chống ma túy giai đoạn 2021 - 2025; Công điện số 365/CD-TTg ngày 20 tháng 4 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về đôn đốc triển khai quyết liệt, hiệu quả công tác xác định tình trạng nghiện ma túy và cai nghiện ma túy theo Luật Phòng, chống ma túy năm 2021 và các nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, kế hoạch của UBND tỉnh về công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy. Phát huy sức mạnh cả hệ thống chính trị và toàn xã hội cho công tác quản lý người sử dụng, người nghiện ma túy, cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy.

b) Phối hợp chặt chẽ giữa các cấp, các ngành, các tổ chức đoàn thể, địa phương nhằm bảo đảm thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh về công tác cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy, đồng thời phải gắn việc thực hiện Kế hoạch với các chương trình phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG

1. Phạm vi: Các hoạt động nâng cao nhận thức, kỹ năng liên quan đến cai nghiện ma túy, quản lý sau cai nghiện ma túy và các biện pháp phòng ngừa nghiện ma túy được thực hiện trong phạm vi toàn tỉnh.

2. Đối tượng: Người nghiện ma túy, gia đình người nghiện ma túy, người có nguy cơ cao và người sử dụng trái phép chất ma túy, các cơ sở cai nghiện ma túy, các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia công tác phòng ngừa, cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

3. Thời gian thực hiện: Từ năm 2023 đến năm 2025

III. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tăng cường công tác phối hợp giữa ngành Lao động - Thương binh và Xã hội với các sở, ban, ngành, đoàn thể chính trị xã hội và các huyện, thành phố trong việc nâng cao hiệu quả công tác cai nghiện ma túy và công tác phòng ngừa nghiện ma túy; nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của các cấp, các ngành, các tổ chức chính trị, chính trị - xã hội, cơ quan, đơn vị, cán bộ, đảng viên và quần chúng Nhân dân trong công tác phòng ngừa nghiện ma túy, cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy, giảm tác hại của sử dụng trái phép chất ma túy, nghiện ma túy, kiềm chế sự gia tăng số người nghiện mới, góp phần nâng cao sức khỏe Nhân dân, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội và phát triển kinh tế - xã hội.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Nâng cao hiệu quả công tác cai nghiện ma túy, quản lý sau cai và hòa nhập cộng đồng cho người sau cai nghiện ma túy

- Phần đầu trên 80% số người nghiện ma túy có hồ sơ quản lý được tư vấn, khám sàng lọc, đánh giá, được giáo dục thay đổi hành vi, điều trị, cai nghiện ma túy thích hợp và người sau cai nghiện ma túy được hỗ trợ dạy nghề, việc làm và các hoạt động hỗ trợ hòa nhập cộng đồng theo quy định của pháp luật.

- 100% cán bộ tỉnh, cấp huyện và cấp xã làm công tác quản lý nhà nước, người trực tiếp làm công tác cai nghiện, quản lý sau cai được tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ.

- 11/11 (100%) các huyện, thành phố xây dựng và triển khai ít nhất 01 mô hình cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy hiệu quả, phù hợp với đặc điểm kinh tế - xã hội của địa phương.

- 100% người nghiện ma túy thuộc diện quản lý sau cai nghiện tham gia các hình thức quản lý, tư vấn, trợ giúp, giám sát, được đáp ứng nhu cầu tư vấn học nghề và đào tạo nghề, tư vấn việc làm, hỗ trợ giới thiệu việc làm;

- 100% cơ sở cai nghiện ma túy công lập (Cơ sở Điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai, các cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng tập trung cấp huyện) được Chủ tịch UBND cấp huyện công bố đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng theo quy định tại Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

- Tổ chức triển khai ứng dụng công nghệ thông tin vào việc tư vấn cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy; quản lý người cai nghiện ma túy, người sau cai nghiện ma túy; cung cấp dịch vụ công trực tuyến trong lĩnh vực cai nghiện ma túy, quản lý sau cai nghiện ma túy góp phần phát triển, hoàn thiện chính quyền điện tử.

b) Phòng ngừa nghiện ma túy đối với nhóm người có nguy cơ cao và người sử dụng trái phép chất ma túy

- 100% người sử dụng trái phép chất ma túy được phát hiện đưa vào diện theo dõi, quản lý và được tiếp cận, cung cấp các dịch vụ tư vấn, hỗ trợ phòng ngừa nghiện ma túy.

- 100% các xã, phường, thị trấn xây dựng, tổ chức các hoạt động phòng ngừa người nghiện ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy.

- 100% các xã, phường, thị trấn tổ chức triển khai ứng dụng công nghệ thông tin vào việc quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy.

IV. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Nâng cao hiệu quả công tác cai nghiện ma túy, quản lý sau cai và hòa nhập cộng đồng cho người sau cai nghiện ma túy

a) Đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho công chức là lãnh đạo, người làm chuyên trách về cai nghiện ma túy, quản lý sau cai và viên chức,

người lao động tại cơ sở cai nghiện ma túy; cơ sở cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng

- Tổ chức mở các lớp đào tạo, tập huấn về tư vấn điều trị, cai nghiện ma túy; quản lý ca, quản lý trường hợp đối với người nghiện ma túy; công tác xã hội trong cai nghiện ma túy, quản lý sau cai nghiện; kiến thức về điều trị rối loạn do sử dụng ma túy tổng hợp....

- Đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức cho người làm công tác quản lý, người trực tiếp làm công tác cai nghiện ma túy, gồm:

- + Tập huấn, bồi dưỡng kiến thức chung cho người quản lý; kiến thức cơ bản về ma túy, điều trị cai nghiện ma túy cho người làm công tác cai nghiện tại cơ sở cai nghiện ma túy, tại cộng đồng.

- + Cử cán bộ quản lý tham gia các lớp đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực về điều trị, cai nghiện ma túy;

- + Đào tạo, tập huấn nâng cao kiến thức, kỹ năng cho nhân viên y tế làm công tác cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng và tại các cơ sở cai nghiện ma túy;

- + Tập huấn, cung cấp kiến thức, kỹ năng cho những người trực tiếp chăm sóc người cai nghiện tại gia đình, cộng đồng.

b) Tiếp tục xây dựng, triển khai và hoàn thiện các mô hình cai nghiện, quản lý sau cai nghiện ma túy

- Tiếp tục củng cố, kiện toàn, xây dựng và triển khai các mô hình cai nghiện ma túy, quản lý sau cai nghiện ma túy như:

- + Mô hình “Cơ sở Điều trị, cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng tập trung cấp huyện” có đủ năng lực, đáp ứng nhu cầu đa dạng về dịch vụ điều trị nghiện; tạo điều kiện thuận lợi cho người nghiện ma túy tiếp cận và sử dụng các dịch vụ.

- + Mô hình “Điểm tư vấn, chăm sóc và hỗ trợ điều trị, cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng” nhằm hỗ trợ, tư vấn pháp lý, y tế và xã hội, chuyển gửi đối với người nghiện ma túy; hỗ trợ dạy nghề, vay vốn tạo việc làm cho người sau cai nghiện ma túy theo hướng phát triển sinh kế bền vững với sự tham gia của các tổ chức, đoàn thể, cá nhân.

- + Mô hình “Theo dấu chân học viên” thực hiện việc theo dõi, quản lý, hỗ trợ đối với người sau cai nghiện ma túy, qua đó tổ chức thực hiện đồng bộ, hiệu quả các hoạt động quản lý, giáo dục, tư vấn, hướng nghiệp, dạy nghề, hỗ trợ tạo việc làm cho người sau cai nghiện ma túy, giúp họ tái hòa nhập cộng đồng, hạn chế tình trạng tái nghiện, tái phạm góp phần đảm bảo tình hình an ninh trật tự - an toàn xã hội trên địa bàn.

- + Mô hình “Tư vấn hướng nghiệp, học nghề và giới thiệu việc làm cho học viên cai nghiện ma túy tại Cơ sở Điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai” giúp người nghiện ma túy cai nghiện điều trị tại Cơ sở Điều trị nghiện ma túy định hướng

nghề nghiệp, tìm việc làm hoặc tự tạo việc làm có thu nhập ổn định cuộc sống khi trở về địa phương.

+ Xây dựng Mô hình “Câu lạc bộ người sau cai nghiện ma túy” nhằm hỗ trợ giúp đỡ người sau cai nghiện ma túy hòa nhập cộng đồng bền vững, hạn chế tỷ lệ tái nghiện, tái phạm.

- Các nội dung hoạt động để xây dựng và triển khai mô hình cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy:

+ Tiếp tục nghiên cứu xây dựng các tài liệu, hướng dẫn để tổ chức thực hiện mô hình đạt hiệu quả cao hơn.

+ Tổ chức tập huấn cho cán bộ tham gia các mô hình về nội dung, cơ chế phối hợp, các kiến thức, kỹ năng có liên quan đến việc triển khai, duy trì thực hiện các mô hình.

- Sơ, tổng kết, đánh giá mô hình.

c) Nghiên cứu, hướng dẫn đổi mới hoạt động tư vấn hướng nghiệp, học nghề và hỗ trợ đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho người nghiện ma túy

- Rà soát, đánh giá cách thức tổ chức đào tạo nghề cho người nghiện ma túy; các nghề được đào tạo cho người nghiện ma túy; hiệu quả hoạt động lao động trị liệu sau đào tạo nghề; kết quả hỗ trợ người nghiện tái hòa nhập cộng đồng có việc làm phù hợp nghề được đào tạo.

- Nghiên cứu, xây dựng hướng dẫn đào tạo nghề cho người nghiện ma túy phù hợp với đặc điểm trình độ của người nghiện ma túy, kinh tế - xã hội của địa phương.

d) Đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện, nhân sự cơ sở cai nghiện ma túy công lập; cơ sở cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng

- Rà soát, đánh giá thực trạng về cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện, nhân sự của Cơ sở Điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai, các cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng tập trung cấp huyện.

- Đầu tư hoặc có giải pháp bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện của Cơ sở Điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai, các cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng tập trung cấp huyện đáp ứng quy định tại Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

đ) Xây dựng và triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong việc cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy, quản lý người cai nghiện ma túy, người sau cai nghiện ma túy

- Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong việc cung cấp kiến thức cho người dân dễ tiếp cận, tìm hiểu về các chính sách pháp luật của Nhà nước về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; các hình thức cai nghiện ma túy, tổ chức và hoạt động của các cơ sở cai nghiện ma túy.

- Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy; cập nhật, liên thông hệ thống dữ liệu về cai nghiện ma túy, quản lý sau cai; xây dựng trang mạng xã hội;....

- Triển khai các ứng dụng công nghệ thông tin thông minh cho phép cung cấp các dịch vụ quản lý trường hợp, hướng dẫn, trợ giúp, chăm sóc người nghiện ma túy, người sau cai nghiện ma túy từ xa, kết nối trực tuyến giữa người nghiện, người sau cai nghiện ma túy, cán bộ hỗ trợ và cơ sở cung cấp dịch vụ.

- Xây dựng đường dây nóng về tư vấn cai nghiện ma túy.

e) Tổ chức lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện hiệu quả, bảo đảm đúng mục tiêu, yêu cầu, nội dung Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 16 tháng 8 năm 2019 của Bộ Chính trị về tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy; Quyết định số 291/QĐ-TTg ngày 21 tháng 02 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW; gắn kết chặt chẽ, lồng ghép nội dung chương trình phòng, chống ma túy với phòng, chống tội phạm, phòng chống HIV/AIDS và các chương trình phát triển kinh tế - xã hội; Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; gắn kết chặt chẽ, lồng ghép nội dung chương trình phòng, chống ma túy với phòng, chống tội phạm, phòng chống HIV/AIDS và các chương trình phát triển kinh tế - xã hội.

- Kiểm tra, rà soát, khảo sát, đánh giá việc tổ chức thi hành các quy định của pháp luật về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy. Tiếp tục nghiên cứu, đề xuất chỉnh sửa kịp thời các quy định của pháp luật theo hướng đồng bộ, hiệu quả, thống nhất, phù hợp với quy định hiện hành.

- Tổ chức hội nghị, tập huấn hướng dẫn các quy định của pháp luật về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

g) Tổ chức triển khai đánh giá chất lượng, hiệu quả công tác cai nghiện ma túy và quản lý sau cai

- Tổ chức tập huấn, hướng dẫn đánh giá chất lượng, hiệu quả công tác cai nghiện và quản lý sau cai; xây dựng tiêu chí, tiêu chuẩn cho kiểm tra, đánh giá, giám sát chất lượng, hiệu quả cai nghiện, quản lý sau cai; giám sát trọng điểm về chất lượng cai nghiện ma túy và quản lý sau cai.

- Rà soát, khảo sát, thống kê, phân loại đặc điểm người tham gia cai nghiện ma túy; nghiên cứu, xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật đối với hình thức cai nghiện ma túy.

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá chất lượng cai nghiện ma túy; các cuộc hội nghị đánh giá kết quả nhằm đảm bảo yêu cầu chất lượng, hiệu quả cai nghiện.

2. Phòng ngừa nghiện ma túy đối với nhóm người có nguy cơ cao và người sử dụng trái phép chất ma túy

a) Nghiên cứu xây dựng tài liệu hướng dẫn chuyên môn về phòng ngừa sử dụng trái phép chất ma túy, nghiện ma túy

- Khảo sát, đánh giá tình hình sử dụng và nghiện ma túy, thực trạng công tác phòng ngừa nghiện ma túy tại một số địa bàn trọng điểm, phức tạp về ma túy.

- Xây dựng tài liệu hướng dẫn chuyên môn về phòng ngừa nghiện ma túy (cả tiếng dân tộc thiểu số) gồm nội dung: Tuyên truyền, phổ biến kiến thức về ma túy, tác hại của ma túy và cách phòng ngừa sử dụng ma túy; sàng lọc, đánh giá việc sử dụng trái phép chất ma túy; tư vấn về phòng ngừa nghiện ma túy đối với người có nguy cơ cao và người sử dụng trái phép ma túy.

b) Tuyên truyền, phổ biến; tư vấn, giáo dục về phòng ngừa sử dụng trái phép chất ma túy, nghiện ma túy

- Tuyên truyền, phổ biến chung:

- + Đa dạng các hình thức tuyên truyền, phổ biến về các loại ma túy; hậu quả, tác hại của tệ nạn ma túy; chính sách, pháp luật về phòng ngừa nghiện ma túy tại trường học, nơi làm việc, gia đình, cộng đồng, nội dung thông tin có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với từng nhóm đối tượng, bao gồm: Xây dựng các tài liệu, sổ tay, sách mỏng, các sản phẩm báo chí, chương trình phát thanh, truyền hình, xuất bản ấn phẩm và các sản phẩm thông tin khác; tuyên truyền, phổ biến trên không gian mạng như đăng tải bài viết, video trên các website chính thống, trên các trang mạng xã hội; dán tờ rơi, pano, áp phích,... tại trường học, nơi làm việc, cộng đồng; xây dựng quy chế và phổ biến tại trường học, nơi làm việc.

- + Tổ chức các cuộc nói chuyện chuyên đề tại trường học, nơi làm việc, cộng đồng về ma túy, tác hại của ma túy; chính sách, pháp luật về phòng ngừa nghiện ma túy; chính sách hỗ trợ người sử dụng trái phép chất ma túy, nhóm người có nguy cơ cao đối với ma túy và các nội dung liên quan khác.

- + Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu chính sách, pháp luật về phòng ngừa sử dụng, nghiện ma túy, tác hại của ma túy tại trường học, nơi làm việc, cộng đồng theo nhiều hình thức phong phú, mới mẻ về phòng, chống ma túy trong thanh thiếu niên; các cuộc thi ý tưởng sáng tạo về phòng, chống ma túy trong thanh thiếu niên.

- Giáo dục, tư vấn về phòng ngừa nghiện ma túy đối với người có nguy cơ cao và người sử dụng trái phép chất ma túy:

- + Thực hiện công tác tư vấn tâm lý, giáo dục về pháp luật phòng, chống ma túy, tác hại của ma túy cho học sinh, sinh viên, người lao động, người dân tại cộng đồng có nguy cơ cao với ma túy; động viên, giúp đỡ để người sử dụng trái phép chất ma túy tham gia các hoạt động cộng đồng, hoạt động tự quản, hoạt động thể dục, thể thao... để nâng cao sức khỏe, kỹ năng sống, phòng ngừa các hành vi vi phạm pháp luật.

- + Tổ chức các hội thảo về phòng ngừa nghiện ma túy trong trường học, nơi làm việc, cộng đồng; thông tin về chính sách của trường học, nơi làm việc,....

+ Tư vấn, giáo dục kỹ năng làm cha mẹ để củng cố mối quan hệ trong gia đình, tăng cường sự tham gia của cha mẹ vào quá trình học tập và giáo dục con; kỹ năng cho cá nhân (kỹ năng từ chối, kỹ năng xã hội, kỹ năng ứng phó với các tình huống, kỹ năng kiểm soát cảm xúc,...).

+ Phối hợp, phát huy vai trò của các tổ chức đoàn thể trong việc tuyên truyền, vận động, nâng cao kiến thức cho nhóm cha mẹ, người thân của nhóm nguy cơ cao.

+ Đánh giá, sàng lọc mức độ sử dụng trái phép chất ma túy, thực hiện thông qua các buổi tư vấn, đánh giá riêng biệt hoặc kết hợp với các chương trình sức khỏe khác như khám sức khỏe định kỳ; tư vấn, kết nối người sử dụng trái phép chất ma túy với các dịch vụ y tế, tư vấn tâm lý, xã hội, pháp lý, học nghề, hỗ trợ việc làm,....

c) Đào tạo, tập huấn về kiến thức, kỹ năng cho người thực hiện công tác phòng ngừa sử dụng trái phép chất ma túy, nghiện ma túy: Xây dựng kế hoạch, tổ chức đào tạo, tập huấn về kiến thức, kỹ năng cho người thực hiện công tác phòng ngừa sử dụng trái phép chất ma túy, nghiện ma túy:

- Các khóa tập huấn, bồi dưỡng kiến thức cơ bản về phòng, chống ma túy cho lãnh đạo nhà trường, nơi làm việc, gia đình, cộng đồng, là những người đóng vai trò chủ chốt trong việc triển khai các hoạt động tuyên truyền, giáo dục, hỗ trợ, tư vấn về phòng ngừa sử dụng trái phép chất ma túy, nghiện ma túy tại nhà trường, nơi làm việc, gia đình, cộng đồng.

- Các khóa tập huấn, bồi dưỡng chuyên sâu về kỹ năng sàng lọc, đánh giá, tư vấn (tâm lý, y tế, pháp lý, xã hội,...) cho người trực tiếp làm công tác phòng ngừa nghiện ma túy của nhà trường, nơi làm việc, gia đình, cộng đồng.

- Các khóa tập huấn về mô hình phòng ngừa sử dụng trái phép chất ma túy, nghiện ma túy cho lãnh đạo và người trực tiếp làm công tác phòng ngừa nghiện ma túy tại trường học, nơi làm việc, gia đình, cộng đồng.

d) Áp dụng thí điểm mô hình phòng ngừa nghiện ma túy

- Tổ chức đánh giá các điều kiện đảm bảo sự hình thành và hoạt động của mô hình phòng ngừa nghiện ma túy tại địa phương.

Tổ chức rà soát cơ sở vật chất, nhân sự thành lập tổ quản lý người sử dụng trái phép các chất ma túy để thực hiện việc quản lý người sử dụng trái phép các chất ma túy tại địa bàn cấp xã.

- Áp dụng thí điểm mô hình phòng ngừa nghiện ma túy tại địa phương với các nội dung chính như sau:

+ Tiếp cận người sử dụng trái phép chất ma túy, người có nguy cơ cao với ma túy, tuyên truyền, vận động họ tham gia mô hình phòng ngừa nghiện ma túy.

+ Đánh giá, sàng lọc mức độ nguy cơ đối với chất ma túy và tình trạng sử dụng trái phép chất ma túy. Thực hiện thông qua các buổi đánh giá, sàng lọc riêng biệt hoặc kết hợp với các chương trình sức khỏe khác như khám sức khỏe định kỳ....

+ Tư vấn cho người sử dụng trái phép chất ma túy, người có nguy cơ cao với ma túy về phòng tránh nghiện ma túy, lựa chọn các dịch vụ phòng ngừa nghiện ma túy phù hợp.

+ Tư vấn, hỗ trợ pháp lý liên quan đến hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

+ Kết nối để người sử dụng trái phép chất ma túy, người có nguy cơ cao tiếp cận được với các cơ sở cung cấp dịch vụ tư vấn, điều trị nghiện tự nguyện, các câu lạc bộ, nhóm đồng đẳng, cơ sở dạy nghề, giới thiệu việc làm,....

- Tổng kết, đánh giá, tuyên truyền, nhân rộng mô hình phòng ngừa nghiện ma túy có hiệu quả.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch này do ngân sách nhà nước bảo đảm theo khả năng cân đối, được bố trí trong dự toán chi ngân sách nhà nước hàng năm của các Sở, ngành, địa phương theo phân cấp ngân sách hiện hành và các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình, dự án khác liên quan và các nguồn hợp pháp khác.

2. Đóng góp, hỗ trợ hợp pháp của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

3. Các sở, ban, ngành và địa phương lập dự toán ngân sách hàng năm để thực hiện Kế hoạch này và việc quản lý, sử dụng kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

VI. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Chịu trách nhiệm chính triển khai Kế hoạch này trên địa bàn tỉnh; thực hiện tốt vai trò là cơ quan thường trực về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh. Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo Phòng, chống AIDS, tội phạm và tệ nạn xã hội tỉnh chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp về công tác cai nghiện ma túy, quản lý sau cai nghiện ma túy và phòng ngừa nghiện ma túy đối với nhóm người có nguy cơ cao, người sử dụng trái phép chất ma túy.

b) Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan tổ chức, bố trí đội ngũ cán bộ trực tiếp làm công tác cai nghiện ma túy và quản lý sau cai thuộc ngành Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý tham gia các khóa đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn theo hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

c) Tăng cường phối hợp các đơn vị, địa phương tổ chức các hoạt động tuyên truyền về phòng ngừa nghiện ma túy, vận động người nghiện ma túy tham gia cai nghiện ma túy, nhất là cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng.

d) Hướng dẫn các địa phương thực hiện chính sách hỗ trợ đào tạo đối với người sau cai nghiện ma túy tham gia đào tạo nghề nghiệp theo quy định của pháp luật về đào tạo nghề ngắn hạn; xây dựng, duy trì và nhân rộng mô hình phòng ngừa

nghiện ma túy, mô hình cai nghiện ma túy và quản lý sau cai đang phát huy hiệu quả.

đ) Chỉ đạo, hướng dẫn Cơ sở Điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai và các cơ sở điều trị cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng rà soát, đánh giá thực trạng, đề xuất bổ sung, hoàn thiện cơ sở vật chất, trang thiết bị, nhân sự và các điều kiện đảm bảo thực hiện việc tiếp nhận, quản lý, cai nghiện theo quy định; phối hợp chặt chẽ các cấp chính quyền, ngành chức năng triển khai thực hiện có hiệu quả công tác cai nghiện ma túy, công tác quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc; thực hiện đúng quy định về quy trình cai nghiện ma túy, các chế độ đối với người cai nghiện ma túy; chủ động có phương án phòng ngừa, không để học viên gây rối, trốn tập thể; hỗ trợ, đào tạo, dạy nghề giúp học viên tái hòa nhập cộng đồng.

e) Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan căn cứ điều kiện thực tế của tỉnh và các quy định của Trung ương, nghiên cứu, tham mưu UBND tỉnh ban hành hoặc xây dựng, trình cơ quan có thẩm quyền ban hành chính sách khuyến khích tổ chức, cá nhân tham gia công tác cai nghiện, quản lý sau cai nghiện ma túy; chính sách, chế độ hỗ trợ đối với công chức, viên chức, người kiêm nhiệm làm công tác cai nghiện, quản lý sau cai nghiện tại cơ sở cai nghiện công lập và ở cộng đồng; chính sách, chế độ hỗ trợ người cai nghiện tự nguyện; chế độ đối với người cai nghiện bắt buộc tại cơ sở cai nghiện ma túy công lập; chính sách, chế độ hỗ trợ hòa nhập cộng đồng đối với người sau cai nghiện ma túy.

g) Định kỳ hàng năm chủ trì, phối hợp các ngành liên quan tổ chức thanh tra, kiểm tra công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh.

h) Định kỳ báo cáo đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch này; mục tiêu, chỉ tiêu cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh.

2. Công an tỉnh

a) Thực hiện tốt vai trò là cơ quan thường trực về quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy trên địa bàn tỉnh. Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo Phòng, chống AIDS, tội phạm và tệ nạn xã hội tỉnh chỉ đạo thực hiện có hiệu quả công tác quản lý người sử dụng, người nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

b) Chỉ đạo Công an các huyện, thành phố và Công an xã, phường, thị trấn thường xuyên rà soát, thống kê lập hồ sơ quản lý người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy. Tham mưu Chủ tịch UBND cấp xã quyết định áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy và người sau cai nghiện ma túy theo quy định.

c) Tăng cường công tác lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy tại nơi cư trú, lập hồ sơ đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; hỗ trợ giám sát người nghiện ma túy bị áp dụng biện pháp quản lý tại gia đình trong thời gian làm thủ tục đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; chủ trì, phối hợp tổ chức đưa người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục đề nghị cai nghiện ma túy bắt buộc, người đã có quyết định của Tòa án vào quản lý, cai nghiện tại cơ sở cai nghiện bắt buộc; truy tìm đối tượng bỏ trốn theo quy định; phối hợp

đảm bảo an ninh trật tự tại cơ sở cai nghiện bắt buộc khi có yêu cầu; phối hợp thực hiện công tác quản lý người sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú.

d) Tổ chức đào tạo, tập huấn về công tác bảo vệ, sử dụng công cụ hỗ trợ, áp dụng các biện pháp ngăn chặn hành vi vi phạm quy chế, nội quy của người cai nghiện ma túy, cấp giấy chứng nhận cho lực lượng bảo vệ của các cơ sở cai nghiện ma túy theo quy định của pháp luật.

3. Sở Y tế

a) Chỉ định, công bố các cơ sở y tế đủ điều kiện xác định tình trạng nghiện ma túy để các cơ quan, đơn vị liên quan biết và phối hợp thực hiện.

b) Tổ chức đào tạo, tập huấn và cấp chứng nhận về xác định tình trạng nghiện ma túy cho nhân viên y tế các cấp, đặc biệt đảm bảo nhân lực cho tuyến cơ sở để triển khai công tác xác định tình trạng nghiện ma túy.

c) Chỉ đạo đơn vị y tế cấp huyện và cấp xã phối hợp các lực lượng chức năng cùng cấp tổ chức xét nghiệm, phát hiện người sử dụng chất ma túy để tổ chức cai nghiện ma túy, phục vụ công tác phòng, chống ma túy trên địa bàn.

d) Chỉ đạo, tổ chức kiểm tra, hướng dẫn và hỗ trợ chuyên môn cho các cơ sở y tế, cơ sở cai nghiện ma túy thực hiện nhiệm vụ xác định tình trạng nghiện ma túy, điều trị cắt cơn, giải độc, điều trị các rối loạn tâm thần, điều trị các bệnh lý khác cho người nghiện ma túy.

đ) Tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone, đảm bảo hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu đề ra. Chỉ đạo các đơn vị y tế cấp huyện, cấp xã phối hợp chặt chẽ với cơ quan công an cùng cấp và các đơn vị liên quan trong việc quản lý người tham gia điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone.

e) Phối hợp Sở Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn các cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy trong việc phòng, chống dịch bệnh, khám, chữa bệnh và phục hồi sức khỏe cho người nghiện ma túy.

4. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Phối hợp các đơn vị liên quan tổ chức tuyên truyền, lồng ghép các hoạt động giáo dục về phòng ngừa nghiện ma túy, cai nghiện ma túy trong trường học; kiểm tra, phát hiện người sử dụng ma túy trái phép, người nghiện ma túy trong học sinh các trường phổ thông trên địa bàn tỉnh.

b) Hướng dẫn Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Xuân Lộc phối hợp Cơ sở Điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai tổ chức dạy văn hóa cho người cai nghiện ma túy bắt buộc theo quy định của pháp luật.

c) Chỉ đạo, hướng dẫn Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố, các trường THPT phối hợp tổ chức dạy văn hóa cho người trong thời gian chấp hành quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy chưa hoàn thành phổ cập giáo dục tiểu học, người trong thời gian chấp hành quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy có nhu cầu học các bậc học THCS, THPT và thực hiện chế độ miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập theo quy định của pháp luật.

5. Sở Tài chính

Hàng năm, các đơn vị xây dựng dự toán gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội rà soát, tổng hợp gửi Sở Tài chính. Tùy theo tình hình cân đối ngân sách, Sở Tài chính tham mưu cấp thẩm quyền bố trí nguồn kinh phí thực hiện nhiệm vụ theo quy định.

6. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Trên cơ sở danh mục dự án đầu tư công về cai nghiện ma túy và phòng ngừa nghiện ma túy do Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đề xuất; Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu UBND tỉnh về chủ trương đầu tư, khả năng cân đối, bố trí nguồn vốn đầu tư công theo quy định của Luật Đầu tư công.

7. Sở Tư pháp

Tham mưu Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh chỉ đạo đẩy mạnh tuyên truyền phổ biến pháp luật về công tác phòng ngừa nghiện ma túy, cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

8. Sở Thông tin và Truyền thông

Phối hợp Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chỉ đạo các cơ quan báo chí tỉnh thông tin tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác phòng ngừa nghiện ma túy, cai nghiện ma túy, quản lý sau cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh.

9. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức, lồng ghép tổ chức các hoạt động tuyên truyền về công tác phòng ngừa nghiện ma túy, cai nghiện ma túy, quản lý sau cai dưới các hình thức phù hợp.

b) Phối hợp Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Công an tỉnh và các đơn vị liên quan chỉ đạo, hướng dẫn các huyện, thành phố thực hiện công tác xây dựng xã, phường, thị trấn làm tốt công tác phòng, chống tệ nạn mại dâm, ma túy.

10. Sở Nội vụ

Phối hợp Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan kiện toàn tổ chức bộ máy, nhân sự làm công tác quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy, cai nghiện ma túy, quản lý sau cai nghiện ma túy theo quy định; hướng dẫn, thẩm định đề án vị trí việc làm, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; tham mưu UBND tỉnh phân bổ biên chế công chức, số lượng người làm việc tại các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh trên cơ sở hướng dẫn của các Bộ, ngành chuyên ngành.

11. Sở Công Thương

Phối hợp Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các sở, ban, ngành liên quan và các địa phương vận động cơ quan, tổ chức, hộ kinh doanh, doanh nghiệp lựa chọn, tiếp nhận học viên là người sau cai nghiện ma túy tại cộng đồng vào làm việc để có thu nhập đảm bảo cuộc sống khi hòa nhập cộng đồng.

12. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh

Chỉ đạo Tòa án nhân dân cấp huyện kịp thời xem xét, quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi; xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy từ đủ 18 tuổi trở lên; xem xét, quyết định những trường hợp miễn, hoãn chấp hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc đảm bảo theo đúng quy định.

13. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị xã hội

a) Hướng dẫn Mặt trận các cấp phối hợp cùng các tổ chức thành viên tham gia quản lý người sử dụng ma túy trái phép tại địa bàn khu dân cư, vận động người nghiện ma túy đi cai nghiện ma túy tự nguyện; tuyên truyền, vận động gia đình, cộng đồng dân cư, các thành phần kinh tế tại địa phương tham gia giúp đỡ, hỗ trợ học nghề, giới thiệu việc làm cho người sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú.

b) Phối hợp các cấp chính quyền, cơ quan, ban, ngành liên quan, các tổ chức thành viên tổ chức các hoạt động tuyên truyền về công tác phòng ngừa nghiện ma túy, cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; phân công trách nhiệm cho đoàn viên, hội viên tham gia hỗ trợ người sau cai nghiện ma túy tái hòa nhập cộng đồng.

14. Đài Phát thanh và Truyền hình Đồng Nai, Báo Đồng Nai

Tăng cường xây dựng tin, bài, phóng sự tuyên truyền công tác phòng ngừa nghiện ma túy, hiệu quả của công tác cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy, gương người cai nghiện ma túy thành công nỗ lực vươn lên trong cuộc sống nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của nhân dân trong công tác phòng ngừa nghiện ma túy và vận động người nghiện ma túy tham gia cai nghiện phục hồi.

15. UBND các huyện, thành phố

a) Xây dựng chương trình, kế hoạch lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Kế hoạch này tại địa phương và định kỳ báo cáo, sơ tổng kết theo quy định.

b) Công bố kịp thời cơ sở cai nghiện ma túy đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng theo đúng quy định; căn cứ vào nhu cầu và điều kiện thực tế, xem xét, giao nhiệm vụ cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng cho các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền. Kiểm tra, giám sát, chấn chỉnh việc thực hiện quy định về công khai, minh bạch các loại dịch vụ, quy trình thực hiện dịch vụ, giá dịch vụ của các đơn vị cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng đảm bảo thực hiện đúng quy định.

c) Chỉ đạo các đơn vị chức năng, UBND các xã, phường, thị trấn định kỳ, đột xuất tổ chức rà soát, thống kê người sử dụng trái phép chất ma túy, người nghiện ma túy, người sau cai nghiện ma túy phục vụ cho công tác quản lý; cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; bố trí địa điểm, nhân sự tiếp nhận

và hướng dẫn việc đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng; phân công lực lượng và có giải pháp quản lý người sử dụng ma túy, vận động gia đình có người thân nghiện ma túy đi cai nghiện với hình thức phù hợp; hỗ trợ giám sát người sử dụng, người nghiện ma túy, phối hợp truy tìm, cưỡng chế người nghiện ma túy về nơi quản lý trong thời gian quản lý tại gia đình, cộng đồng hoặc cơ sở cai nghiện ma túy; tổ chức thực hiện tốt công tác cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, quản lý sau cai nghiện ma túy theo quy định.

d) Phối hợp các ngành, đơn vị chức năng tập trung chỉ đạo các phòng, ban liên quan và UBND cấp xã đẩy mạnh công tác lập hồ sơ đề nghị đưa người nghiện ma túy vào cai nghiện bắt buộc tại cơ sở cai nghiện theo quy định của pháp luật.

đ) Chỉ đạo các ban, ngành địa phương phối hợp Mặt trận Tổ quốc cùng cấp, các đoàn thể liên quan và UBND cấp xã tăng cường công tác tuyên truyền phòng ngừa nghiện ma túy; quản lý, theo dõi, đánh giá tình hình người nghiện trong và sau quá trình cai nghiện; phối hợp Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh và các đơn vị liên quan tổ chức tư vấn hướng nghiệp, giới thiệu học nghề, việc làm cho người sau cai nghiện ma túy; vận động và tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, tổ chức, cá nhân trên địa bàn tiếp nhận người sau cai nghiện vào làm việc hoặc tham gia liên kết tổ chức sản xuất, đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho người sau cai nghiện tái hòa nhập cộng đồng, phòng chống tái nghiện. Phân đấu mỗi xã, phường, thị trấn áp dụng 01 mô hình phòng ngừa nghiện ma túy, mô hình cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy hiệu quả.

e) Củng cố, kiện toàn đội ngũ cán bộ làm công tác phòng, chống tệ nạn xã hội của địa phương, đảm bảo đủ nhân lực thực hiện công tác phòng ngừa nghiện ma túy, quản lý người sử dụng, cai nghiện ma túy và quản lý sau cai; phối hợp tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy.

g) Bố trí nguồn lực, kinh phí để đảm bảo phục vụ cho công tác phòng ngừa nghiện ma túy, quản lý người sử dụng, cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy tại địa phương theo quy định.

h) Tạo điều kiện thuận lợi về kinh doanh, sản xuất đối với cơ sở sản xuất thuộc các tổ chức, cá nhân có tiếp nhận, giải quyết việc làm cho người sau cai nghiện; vận động các tổ chức, đơn vị kinh doanh, sản xuất trong và ngoài tỉnh tham gia liên kết tổ chức sản xuất, dạy nghề, giải quyết việc làm cho người sau cai tái hòa nhập cộng đồng.

i) Chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn thường xuyên theo dõi, rà soát, củng cố, kiện toàn Đội Công tác xã hội tình nguyện và Điểm tư vấn hỗ trợ điều trị nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng, đồng thời cử cán bộ thực hiện công tác phòng ngừa nghiện ma túy, cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy tham dự các lớp đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao chuyên môn nghiệp vụ do huyện, tỉnh tổ chức đảm bảo tổ chức, hoạt động đạt hiệu quả.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố tổ chức triển khai thực hiện;

theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn thực hiện Kế hoạch này theo đúng quy định hiện hành; tổ chức sơ kết, tổng kết tình hình thực hiện, báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND tỉnh theo quy định.

2. Các Sở, ban, ngành, đoàn thể liên quan, UBND các huyện, thành phố căn cứ nhiệm vụ được giao, hàng năm xây dựng kế hoạch để cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp, chỉ tiêu công tác quản lý người sử dụng, cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy và tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung của Kế hoạch này; chấp hành nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo về UBND tỉnh (qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội) theo đúng quy định.

3. Trong quá trình thực hiện nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc, các ngành, các cấp kịp thời báo cáo về UBND tỉnh (qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội) để giải quyết hoặc sửa đổi, bổ sung theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 1393/QĐ-LĐTBXH ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. UBND tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị liên quan và UBND các huyện, thành phố tổ chức triển khai thực hiện. Báo cáo kết quả thực hiện định kỳ (06 tháng và hàng năm), đột xuất về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Các đơn vị tại Mục VI;
- Chánh, PCVP. UBND tỉnh (KGVX);
- Lưu: VT, THNC, KGVX.

<TanndT5.2023>

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Sơn Hùng